TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT HẢI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/2021/QĐHG-HNGĐ

Cát Hải, ngày 14 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra Quyết định: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 28 tháng 4 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc Ly hôn, tranh chấp con chung giữa:

- Người khởi kiện: Anh Đỗ Văn L, sinh năm 1984, nơi cư trú: thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng.

- Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện C, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- Người khởi kiện: Anh Đỗ Văn L, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng.

- Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện C, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn L và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh L và chị T có 03 con chung là cháu Đỗ Thủ K, sinh ngày 15/4/2011, Đỗ Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 30/12/2013 và cháu Đỗ Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 03/01/2020. Anh, chị thống nhất, thỏa thuận giao hai cháu Thủ K và Ngọc A cho anh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Thành Đ cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con, các bên tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung: Anh L và chị T không yêu cầu giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Các bên;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND thị trấn C, h. C;
(đăng ký KH ngày 16/12/2010);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Như Quỳnh